

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2021/TLST – KDTM ngày 01 tháng 3 năm 2021, về việc Tranh chấp Hợp đồng tín dụng.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo Đ xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội (Ngân hàng).

Địa chỉ: Số 21 Cát Linh, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Hữu Đ – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

*Đại diện theo ủy quyền:* Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội. Đại diện Công ty: Ông Lê Quốc N – Tổng Giám đốc.

Địa chỉ: Tầng G2, nhà B4 Kim Liên, đường Phạm Ngọc Thạch, pH Kim Liên, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.

Văn bản ủy quyền số 02/UQ.MB-MBAMC, ngày 31/01/2019.

Người được ủy quyền: Bà Đinh Thị L – Phó Giám đốc Trung tâm xử lý nợ Công ty Trách nhiệm hữu hạn Quản lý nợ và khai thác tài sản – Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội.

Văn bản ủy quyền số 1239/UQ-MBAMC, ngày 12/3/2020.

*Người được ủy quyền lại:* Ông Phạm Sơn H – Cán bộ Trung tâm.

Địa chỉ: Tầng 5, tòa nhà Viettel Hưng Yên, số 537 đường Nguyễn Văn Linh, pH Hiến Nam, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Văn bản ủy quyền số 8412/UQ-MBAMC, ngày 26/11/2020.

*Bị đơn:* Bà Trần Thị H, sinh năm 1983.

Ông Dương Đình K, sinh năm 1982, là chồng bà H.

Đều có địa chỉ: Thôn Mụ, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Bà Trần Thị H và ông Dương Đình K trả nợ cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội, cụ thể:

Trả số nợ gốc là 259.999.990 đồng (Hai trăm năm mươi chín triệu, chín trăm chín mươi chín nghìn, chín trăm chín mươi đồng).

Trả số nợ lãi tính đến ngày 27/7/2021, gồm lãi trong hạn là 630.838 đồng (Sáu trăm ba mươi nghìn, tám trăm ba mươi tám đồng); lãi quá hạn là 67.627.398 đồng (Sáu mươi bảy triệu, sáu trăm hai mươi bảy nghìn, ba trăm chín mươi tám đồng). Tổng cả gốc và lãi là 328.258.226 đồng (Ba trăm hai mươi tám triệu, hai trăm năm mươi tám nghìn, hai trăm hai mươi sáu đồng).

Kể từ ngày 28/7/2021 khách hàng vay còn pH tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay pH tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

*Kế hoạch trả nợ như sau:*

Từ tháng 8 năm 2021 đến hết tháng 12 năm 2021 mỗi tháng trả nợ gốc là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng).

Tháng 01 năm 2022 sẽ trả nốt số tiền gốc còn lại và số tiền lãi, lãi phát sinh đến thời điểm thanh toán.

Nếu sau thời điểm tháng 01 năm 2022 bà H, ông K có khó khăn về tài chính thì sẽ thỏa thuận với Ngân hàng về phương án trả nợ từ tháng 02 năm 2022 trở đi, trong trường hợp hai bên không thỏa thuận được thì sẽ thực hiện theo quyết định của Tòa án.

Nếu bà H, ông K thanh toán số tiền nợ gốc đúng thời hạn theo kế hoạch nêu trên, khi bà H, ông K thanh toán hết nợ gốc, Ngân hàng trình cấp có thẩm quyền xem xét miễn giảm tiền lãi theo quy định.

Nếu bà H, ông K vi phạm bất kỳ kế hoạch trả nợ nêu trên thì Ngân hàng có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp theo quy định của pháp luật để thu hồi toàn bộ nợ.

*Các tài sản thế chấp gồm:* Quyền sử dụng đất và các tài sản gắn liền với đất, thửa đất 99, tờ bản đồ 21, diện tích 79 m<sup>2</sup>, tại thôn Mụ, xã Lạc Đạo, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CD779458, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CS00943 ngày 02/12/2016. Do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Hưng Yên cấp ghi tên ông Dương Đình K.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ trả nợ thì bà H, ông K pH tiếp tục trả nợ số tiền còn thiếu, nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản thế chấp lớn hơn số tiền pH thanh toán thì phần còn thừa sẽ trả lại cho bà H, ông K.

*Về án phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của bà Trần Thị H và ông Dương Đình K chịu cả 8.206.000 đồng (Tám triệu hai trăm linh sáu nghìn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Trả lại Ngân hàng Thương mại Cổ phần Quân Đội 7.612.000 (Bảy triệu sáu trăm mười hai nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 644, ngày 01/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- THADS huyện Văn Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Văn Mười**

